

Chư S, ngày 01 tháng 10 năm 2018

Số: 98/2018/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 74/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2018 giữa:

-Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Â, sinh năm 1990.

Trú tại: Số xx đường Nguyễn Ái Q, tổ dân phố xx, khu phố xx, phường Tam H, thành phố Biên H, tỉnh Đồng Nai.

-Bị đơn: Anh Phạm Đình P, sinh năm 1990.

Trú tại: 32 Quang T, tổ dân phố xx, thị trấn Chư S, huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Â và anh Phạm Đình P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Trong quá trình chung sống, chị Phạm Thị Â và anh Phạm Đình P có 01 con chung tên cháu là Phạm Đình H, sinh ngày 11/6/2013. Chị Â và anh P thống nhất thoả thuận giao cháu Phạm Đình H cho chị Â trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Phạm Đình P không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.2. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Phạm Thị Á và anh Phạm Đình P tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí*: Các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án nên án phí được giảm 50%, án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi người phải chịu là 75.000 đồng; Chị Á tự nguyện chịu toàn bộ án phí để sung công quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Á đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007485 ngày 28/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai. Chị Á được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02 bản);
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- UBND thị trấn Chư Sê, huyện Chư Sê, tỉnh Gia Lai (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản);

THẨM PHÁN

Hà Viết Toàn